

PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG TẠI BẢN SIN SUỐI HỒ, HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNH
NGUYỄN THỊ HỒNG VIÊN

Tóm tắt: Bản Sin Suối Hồ (thuộc xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ, Lai Châu) được công nhận là bản du lịch cộng đồng từ năm 2015. Các hoạt động du lịch chính tại Bản gồm: nghỉ dưỡng, thăm quan, tham gia hoạt động nông nghiệp cùng người dân địa phương, tìm hiểu và trải nghiệm văn hóa truyền thống của người Mông (văn nghệ truyền thống, ẩm thực, lễ hội, nghề truyền thống), tour leo núi chinh phục đỉnh núi Bạch Mộc Lương Tử... Hoạt động du lịch không những trở thành sinh kế quan trọng của người dân mà còn có vai trò quan trọng trong bảo tồn và giữ gìn văn hóa của đồng bào dân tộc Mông và đóng góp vào công tác bảo tồn thiên nhiên và bảo vệ môi trường tại địa phương. Trên cơ sở đánh giá kết quả đạt được và phân tích những hạn chế của phát triển du lịch cộng đồng, bài báo đã đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển du lịch cộng đồng bền vững bản Sin Suối Hồ, trong đó nhấn mạnh vào việc xây dựng kế hoạch quản lý bền vững, khuyến khích du khách trải nghiệm du lịch sinh thái, phát triển sản phẩm dựa trên văn hóa địa phương, cải thiện cơ sở hạ tầng và tăng cường công tác quảng bá, tiếp thị.

Từ khóa: du lịch cộng đồng, văn hóa truyền thống, bản Sin Suối Hồ

COMMUNITY TOURISM DEVELOPMENT IN SIN SUOI HO VILLAGE, PHONG THO DISTRICT, LAI CHAU PROVINCE

Abstract: Sin Suoi Ho village (located in Sin Suoi Ho commune, Phong Tho district, Lai Chau province) has been recognized as a community tourism village since 2015. The main tourist activities include: relaxation, sightseeing, participating in agricultural activities with local people, learning and experiencing traditional culture of the Mong people (traditional arts, cuisine, festivals, traditional crafts), climbing tours to conquer the peak of Bach Moc Luong Tu mountain... Tourism activities have not only become an important livelihood but also played an important role in preserving and reserve the culture of the Mong ethnic people, contributed to nature conservation and environmental protection. On the basis of evaluating the achieved results and analyzing the limitations in community tourism development, this article has proposed some solutions to develop sustainable community tourism in Sin Suoi Ho village, emphasizing into designing a sustainable management plan, encouraging tourists to experience ecotourism, developing products based on local culture, improving infrastructure and strengthening promotion and marketing.

Keywords: community tourism, traditional culture, Sin Suoi Ho village

1. Đặt vấn đề

Khái niệm “du lịch cộng đồng” đã được đề cập rộng rãi tại nhiều quốc gia trên thế giới. Du lịch cộng đồng là một loại hình du lịch trong đó chủ yếu là người dân địa phương đứng ra phát triển và quản lý, lợi ích kinh tế có được từ du lịch sẽ đóng góp vào nền kinh tế địa phương [2-6]. Du lịch cộng đồng hướng tới phát triển bền vững với ba mục tiêu quan trọng như mang lại lợi ích kinh tế, bảo vệ môi trường tự nhiên và bảo tồn các giá trị văn hóa bản địa [7].

Du lịch cộng đồng ngày càng thu hút được sự quan tâm của du khách, đặc biệt khi nhu cầu trải nghiệm đời sống văn hóa của người dân bản địa tăng cao. Du lịch cộng đồng có thể là một cách để tạo ra một ngành du lịch bền vững hơn [9] và loại hình du lịch này cũng được chọn cho mục đích phát triển bền vững thay vì du lịch đại chúng.

Theo đánh giá của Dự án Chương trình phát triển năng lực du lịch có trách nhiệm với môi trường (năm 2014), Việt Nam có thể trở thành một nước hàng đầu về du lịch cộng đồng, nếu được phát triển đúng hướng và có sự quản lý tốt.

Du lịch cộng đồng ở Việt Nam xuất hiện khá muộn so với các quốc gia trong khu vực.

Theo Luật Du lịch (năm 2017), “*Du lịch cộng đồng là loại hình du lịch được phát triển trên cơ sở các giá trị văn hóa của cộng đồng, do cộng đồng dân cư quản lý, tổ chức khai thác và hưởng lợi*” [8].

Trong những năm gần đây các sáng kiến du lịch cộng đồng ngày càng trở nên phổ biến ở các vùng nông thôn, miền núi ở nước ta như một sinh kế tạo thu nhập, xóa đói giảm nghèo và trao quyền cho cộng đồng địa phương.

Sin Suối Hồ là bản miền núi tỉnh Lai Châu, với 100% đồng bào dân tộc Mông. Phát triển du lịch cộng đồng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc bảo tồn di sản văn hóa của người Mông và nâng cao sinh kế cho cộng đồng. Thông qua việc thành lập các tổ văn nghệ, tổ âm thực, tổ hướng dẫn viên... và tổ chức các hoạt động văn hóa, cộng đồng địa phương có thể giới thiệu truyền thống, nghi lễ và nghề thủ công của mình tới du khách, từ đó thúc đẩy trao đổi văn hóa. Hơn nữa, du lịch cộng đồng đã tạo nền tảng để người Mông tham gia tích cực vào quá trình ra quyết định và có ý thức làm chủ các hoạt động du lịch của mình.

Nghiên cứu này tìm hiểu công tác phát triển du lịch cộng đồng ở Sin Suối Hồ, những tác động của du lịch cộng đồng đến kinh tế, đời sống văn hóa của cộng đồng địa phương. Ngoài ra, nghiên cứu cũng xem xét những tồn tại, khó khăn và đề xuất những giải pháp phát triển du lịch cộng đồng tại bản Sin Suối Hồ nhằm khai thác tiềm năng hướng đến phát triển du lịch cộng đồng bền vững, đồng thời bảo tồn di sản văn hóa dân tộc độc đáo của người Mông tại Sin Suối Hồ.

2. Cơ sở dữ liệu và phương pháp nghiên cứu

Dữ liệu nghiên cứu: các văn bản pháp quy có liên quan, các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới; các số liệu về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của địa phương, về du lịch cộng đồng, về văn hóa của đồng bào dân tộc xã Sin Suối Hồ... từ các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân xã Sin Suối Hồ. Ngoài ra, nhóm tác giả thu thập và tham khảo các công trình khoa học về du lịch cộng đồng đã được công bố.

Bài báo sử dụng phương pháp khảo sát thực địa khu vực nghiên cứu về điều kiện tự nhiên, tiềm năng tài nguyên thiên nhiên, kinh tế - xã hội, tài nguyên du lịch tự nhiên và tài nguyên du lịch văn hóa, các sản phẩm du lịch của người dân địa phương.

Thông qua khảo sát thực tế, kiểm chứng các nguồn thông tin thứ cấp thu thập được, đồng thời giúp đưa ra nhận định chính xác về thực tế hoạt động du lịch cộng đồng tại địa điểm nghiên cứu và tạo ra một cơ sở dữ liệu đáng tin cậy để phân tích và đánh giá công tác phát triển du lịch cộng đồng tại bản Sin Suối Hồ.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội ảnh hưởng đến phát triển du lịch cộng đồng bản Sin Suối Hồ

Sin Suối Hồ là một trong những xã biên giới khó khăn của huyện Phong Thổ. Phía Bắc giáp huyện Kim Bình (Vân Nam, Trung Quốc); phía Nam giáp xã Tả Lèng và Thèn Sin (huyện Tam Đường); phía Đông giáp huyện Bát Xát (tỉnh Lào Cai); phía Tây giáp xã Nậm Xe (huyện Phong Thổ).

Xã Sin Suối Hồ có diện tích tự nhiên 11.428,09 ha; với 951 hộ và 5.286 nhân khẩu, trong đó dân tộc Mông chiếm 70%, dân tộc Dao chiếm 28,7%, còn lại là các dân tộc khác [10]. Nhân dân xã Sin Suối Hồ chủ yếu sinh sống bằng nông nghiệp và dịch vụ du lịch... Các loại cây trồng chính của xã là lúa mùa, lúa nương, ngô, sắn, chè, thảo quả, sa nhân tím, gừng, địa lan và một số cây ăn quả (đào, lê, mận...), cây dược liệu khác.

Bản Sin Suối Hồ có diện tích tự nhiên 830,4 ha (nằm ở độ cao 1.500 m so với mực nước biển), cách trung tâm TP. Lai Châu 32 km,

cách trung tâm huyện Phong Thổ 63 km. Sin Suối Hồ có địa hình chủ yếu là núi cao xen kẽ những thung lũng hẹp, tạo ra nhiều cảnh quan thiên nhiên có sức hấp dẫn du lịch, đặc biệt là nhiều thác nước đẹp như thác Trái Tim, thác Tình Yêu... Khí hậu bản Sin Suối Hồ mát mẻ quanh năm, đây là điều kiện thuận lợi cho trồng các loại cây ăn quả như lê, đào, mận, không chỉ mang lại giá trị kinh tế cho người dân mà còn hấp dẫn du khách đến với Bản vào những mùa hoa.

Bản Sin Suối Hồ có tài nguyên du lịch nhân văn giàu bản sắc. Bản gồm 144 hộ, với hơn 700 nhân khẩu, 100% là đồng bào dân tộc Mông, chủ yếu sinh sống bằng sản xuất nông nghiệp (trồng thảo quả, trồng cây ăn quả, chăn nuôi gia súc, gia cầm, trồng hoa địa lan), làm dịch vụ du lịch.

Người Mông tại Bản vẫn lưu giữ những sinh hoạt văn hóa truyền thống như dệt vải lanh, thêu thổ cẩm, vẽ hoa văn thổ cẩm bằng sáp ong, mặc trang phục truyền thống trong đời sống hàng ngày, duy trì các loại hình văn nghệ truyền thống (các bài hát, điệu múa, điệu khèn), duy trì chợ phiên, các lễ hội truyền thống của đồng bào dân tộc Mông... Ruộng bậc thang cũng là một sản phẩm văn hóa đặc sắc có từ rất lâu đời của người dân, là một điểm nổi bật trong thu hút khách du lịch. Bên cạnh đó, những nếp nhà trình tường, nhà sàn mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc cũng là nét văn hóa độc đáo, hấp dẫn du khách.

Với những điều kiện thuận lợi về tự nhiên và bản sắc văn hóa độc đáo của dân tộc Mông, Sin Suối Hồ đã trở thành một trong những điểm du lịch cộng đồng hấp dẫn nhất của tỉnh Lai Châu.

3.2. Công tác phát triển du lịch cộng đồng tại bản Sin Suối Hồ

3.2.1. Quá trình hình thành, phát triển

Những năm 1995 trở về trước, nhân dân chủ yếu sinh sống bằng nghề trồng lúa, ngô, các loại hoa màu, thảo quả và trồng cây anh túc... đời sống kinh tế gặp rất nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo và tỷ lệ nghiện hút rất cao.

Với sự vận động của các lực lượng đóng quân trên địa bàn, chính quyền địa phương và nhất là những người có uy tín... năm 1995 xã Sin Suối Hồ chính thức xóa bỏ cây anh túc. Từ năm 1996 - 2000 tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ người nghiện đã giảm mạnh, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên.

Từ những chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, đồng bào đã có khát khao, mong ước thoát khỏi cảnh nghèo đói, lạc hậu. Năm 2014, xã Sin Suối Hồ bắt đầu thực hiện chủ trương xây dựng nông thôn mới. Cũng từ đây, cơ sở hạ tầng, vật chất, đời sống của người dân ngày càng được quan tâm, phát triển [11].

Theo đó, bản Sin Suối Hồ đã triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới, với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm. Với sự đoàn kết của người dân và đặc biệt là những người có uy tín, tiêu biểu là các hộ gia đình Hảng A Xà, Vàng A Chính, Vàng A Lai... nhiều hộ dân khác đã hiến đất, bỏ công sức làm đường bê tông, đường đá lên thác Trái Tim, đường liên bản, trồng trên 36 nghìn gốc địa lan với mục đích làm đẹp cho Bản.

Tại thời điểm năm 2014, Sin Suối Hồ chưa trở thành bản du lịch cộng đồng, địa lan là cây chủ lực trong phát triển kinh tế và xóa đói giảm nghèo cho người dân. Với những kết quả bước đầu của chương trình xây dựng nông thôn mới, đời sống

của các hộ gia đình và điều kiện môi trường sống được cải thiện, nhận thức của người dân thay đổi. Những nét văn hóa đặc sắc của đồng bào dân tộc Mông, vẻ đẹp hoang sơ của núi rừng, cảnh quan đã thu hút khách du lịch đến Bản.

Ngày 05/6/2015, tỉnh Lai Châu công nhận Sin Suối Hồ là bản du lịch cộng đồng cấp tỉnh. Ngày 28/10/2015, UBND xã Sin Suối Hồ đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, tổ chức lễ công bố quyết định, điểm du lịch cộng đồng Sin Suối Hồ chính thức đi vào hoạt động.

Ngày 21/01/2018, thác Trái Tim được công nhận là di tích danh lam, thắng cảnh cấp tỉnh. Năm 2019, bản Sin Suối Hồ được Hiệp hội Du lịch Việt Nam vinh danh là “Làng du lịch cộng đồng tiêu biểu năm 2019”; năm 2020 được công nhận là 01 trong 04 điểm du lịch cộng đồng hấp dẫn nhất Việt Nam.

Ngày 05/02/2023 tại diễn đàn Hội chợ Du lịch quốc tế diễn ra tại thành phố Yogyakarta (Indonesia) đã công nhận bản Sin Suối Hồ là điểm du lịch cộng đồng hấp dẫn nhất của khối ASEAN năm 2022.

Tỉnh Lai Châu cũng đã lựa chọn Sin Suối Hồ (cùng với một số bản khác) để thực hiện Đề án “Xây dựng nông thôn mới gắn với du lịch nông thôn tại một số bản trên địa bàn tỉnh Lai Châu, giai đoạn 2020 - 2025”.

3.2.2. Các hoạt động phát triển du lịch cộng đồng tại bản Sin Suối Hồ

Từ khi thành lập Bản du lịch cộng đồng Sin Suối Hồ, chính quyền và nhân dân đã tích cực cải tạo cơ sở hạ tầng, xây dựng đường giao thông, xây dựng nhân lực phát triển du lịch. UBND xã đã tuyên truyền, vận động nhân dân hiến đất để xây dựng chợ, xây dựng đường, bãi đỗ xe, điểm dừng chân, chợ phiên, các công

trình phụ trợ phục vụ du lịch... Nhiều thanh niên trẻ tích cực học ngoại ngữ (tiếng Anh) và nghiệp vụ du lịch (nghiệp vụ nhà hàng, khách sạn, lễ tân, hướng dẫn viên...). Người dân cũng tích cực tham gia các lớp tập huấn về du lịch do xã tổ chức. Thành lập các đội thuyết minh viên, đội văn nghệ, đội thể thao, đội xe máy để phục vụ du khách. Bản đã đẩy mạnh quảng bá du lịch, được nhiều khách du lịch biết tới thông qua các kênh truyền hình và truyền thông khác.

Từ năm 2015 đến nay, trung bình mỗi năm điểm du lịch cộng đồng tại Bản đón trên 20.000 lượt khách trong nước và quốc tế đến thăm quan du lịch (trừ những năm bị ảnh hưởng bởi đại dịch covid-19). Điểm du lịch cộng đồng Sin Suối Hồ được lựa chọn tổ chức thành công tuần lễ du lịch Lai Châu năm 2017.

Tính đến tháng 6/2023, Bản có 20 hộ gia đình tham gia các dịch vụ du lịch cộng đồng như dịch vụ lưu trú (homestay, bungalow) và 06 hộ làm dịch vụ ăn uống, 01 hợp tác xã tiếp đón và phục vụ du khách với sức chứa trên 300 du khách mỗi ngày. Bản có 10 hộ gia đình được tài trợ kinh phí để cải tạo, sửa chữa nhà ở theo thiết kế nhà ở truyền thống và 07 hộ xây dựng mới nhà vệ sinh phục vụ khách du lịch, kết cấu lại hệ thống hạ tầng gồm giao thông, chỉnh trang chợ phiên, các điểm nghỉ ngơi, ngắm cảnh, tiểu cảnh, khu vui chơi... Tổng doanh thu từ du lịch và buôn bán địa lan cho du khách hàng năm trung bình đạt trên 03 tỷ đồng, thu nhập bình quân/người đạt trên 20 triệu đồng/người/năm [10].

Theo kết quả khảo sát thực tế, khách du lịch đến Sin Suối Hồ thường lưu trú khoảng 1 - 4 ngày. Các hoạt động chính của khách du lịch như: thăm Bản (với nhiều địa điểm tham quan đẹp như con đường hoa lan, hoa đào, hoa mận, bức tường

cổ 300 năm tuổi, vườn địa lan, ruộng bậc thang mùa nước đổ, mùa lúa chín, cây Tung qua sử - một loại cây chuyên dùng nhuộm vải 300 năm tuổi ...); tham gia hoạt động nông nghiệp cùng người dân địa phương (chăm sóc địa lan, thảo quả, cày bừa, cấy, gặt lúa ruộng bậc thang, đi nương...); tham quan các địa điểm du lịch như thác Trái Tim, thác Tình Yêu, thác Tổ Ong, vườn thảo quả dưới tán rừng; săn mây. Khách du lịch cũng được thưởng thức văn nghệ truyền thống, ẩm thực địa phương và tham gia các trò chơi dân gian (kéo co, đẩy gậy, bắn nỏ...).

Nhiều khách du lịch ưa thích những nét văn hóa truyền thống đặc trưng của người dân tộc Mông như Lễ hội Gầu Tào - lễ hội lớn nhất trong năm của người Mông, được tổ chức từ mùng 3 đến mùng 6 tháng Giêng hằng năm; các lễ hội thường niên như Lễ hội mừng thóc mới, Lễ hội rau cải Mèo...; tham quan chợ phiên vào sáng thứ Bảy; tìm hiểu các nghề truyền thống như thêu thổ cẩm, nấu rượu, đan lát, rèn...

Khách du lịch ưa mạo hiểm sẽ được phục vụ tour leo núi chinh phục đỉnh núi Bạch Mộc Lương Tử (3.046 m) - đỉnh núi cao thứ 4 của Việt Nam. Ngoài ra, khí hậu và không gian du lịch tại Bản cũng là điều kiện lý tưởng với những khách du lịch chỉ có nhu cầu nghỉ dưỡng.

Trong những năm qua, điểm du lịch cộng đồng Sin Suối Hồ đã tích cực tuyên truyền, quảng bá du lịch thông qua nhiều kênh truyền thông khác nhau; kết nối với các công ty du lịch như Ha Noi travel, Ha Noi tourism; tuyên truyền quảng bá qua internet, mạng xã hội... Đặc biệt là quảng bá thông qua những du khách đã trực tiếp đến tham quan, trải nghiệm.

Thời gian tới, Bản sẽ tiếp tục tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến phát triển du lịch.

Sau khi hoàn thành tuyến đường hành lang biên giới, phấn đấu mỗi năm đón trên 30.000 lượt khách [12].

3.3. Tác động của hoạt động du lịch cộng đồng

3.3.1. Tác động tích cực

- Tăng cường nhận thức về du lịch cộng đồng:

Người dân đã nâng cao tính tự giác trong phát triển kinh tế hộ gia đình, nâng cao kiến thức, hiểu biết về du lịch cộng đồng, từ đó phục vụ du khách tốt hơn và để lại ấn tượng tốt đối với du khách. Văn hóa du lịch cho cả người dân địa phương và du khách dần được hình thành. Trong quá trình giao tiếp, hoạt động du lịch, văn hóa của dân và du khách được mở mang, tăng cường.

Bên cạnh đó, du khách có cơ hội hiểu biết về truyền thống, văn hóa, phong tục tập quán... của người dân địa phương, từ đó làm giàu thêm tính thẩm mỹ, bồi đắp tình cảm yêu quê hương, đất nước... Ngoài ra, khách du lịch quốc tế là những nhân tố làm cho các dân tộc gần gũi nhau hơn, giữ gìn, củng cố hòa bình quốc tế, tăng thêm tình hữu nghị giữa các đất nước.

- *Duy trì và bảo tồn văn hóa dân tộc Mông:*

Từ hoạt động du lịch, các giá trị văn hóa dân tộc Mông được duy trì, củng cố, được khôi phục và bảo tồn, trong đó có các nghề truyền thống, như là dệt thổ cẩm và làm các sản phẩm thủ công phục vụ du lịch bằng thổ cẩm từ các nguyên liệu sẵn có của địa phương.

Đặc biệt, phụ nữ người Mông ở Bản vẫn mặc trang phục truyền thống hàng ngày và duy trì nghề dệt các trang phục truyền thống từ vải lanh, kỹ thuật vẽ sáp ong trên vải. Đây là kỹ thuật vẽ độc đáo được lưu truyền qua nhiều thế hệ.

- *Nâng cao đời sống đồng bào dân tộc Mông:*

Giúp người dân địa phương có công ăn việc làm, giúp đảm bảo kinh tế hộ gia đình, làng bản, tăng thêm thu nhập thông qua việc bán các sản phẩm du lịch, bên cạnh các sản phẩm truyền thống của địa phương, góp phần không nhỏ vào công tác xóa đói giảm nghèo.

- *Phát triển cơ sở hạ tầng và kết nối với thị trường:*

Du lịch cộng đồng đã làm thay đổi bộ mặt đời sống kinh tế - xã hội của địa phương, nâng cao đời sống của đồng bào dân tộc Mông. Cơ sở hạ tầng được đầu tư, mở rộng, nâng cấp nhiều hơn. Du lịch cộng đồng góp phần tạo liên kết bền vững giữa nhiều ngành kinh tế, mở rộng thị trường, nâng cao giá trị các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm thủ công truyền thống.

- *Đóng góp vào công tác bảo tồn thiên nhiên và bảo vệ môi trường:*

Từ một loạt những tác động tích cực trên của du lịch cộng đồng cộng với độ che phủ rừng chiếm 61,11% diện tích (trong đó rừng tự nhiên lên đến 98,13% tổng diện tích rừng), khí hậu rất mát mẻ, nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp... từ đó người dân địa phương đã có ý thức hơn trong bảo vệ tài nguyên và môi trường.

Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt đạt 100%, cảnh quan môi trường luôn được người dân giữ gìn sạch đẹp.

Từ những đóng góp như trên, hoạt động du lịch cộng đồng của người dân Sin Suối Hồ góp phần hướng đến thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, đời sống của nhân dân được nâng lên, an ninh trật tự được đảm bảo. Bên cạnh đó, đây còn là một điểm mấu chốt cho tất cả các thôn, bản trên địa bàn học hỏi và nhân rộng mô hình, do đó hiện nay đã có nhiều mô hình phát triển kinh tế gắn với du lịch như: mô

hình nuôi lợn giống, lợn thịt của hộ gia đình Thanh Thủy, Vàng A Lai; mô hình nuôi cá hồi cá tầm; mô hình trồng địa lan, mô hình sản xuất và kinh doanh các sản phẩm thổ cẩm dân tộc Mông; các nhà truyền thống, các đội nấu ăn, đội hướng dẫn viên du lịch, đội văn nghệ...

3.3.2. Tồn tại, hạn chế

Trình độ nhận thức của một bộ phận nhân dân còn hạn chế, kinh tế còn khó khăn, hạ tầng cơ sở chưa đồng bộ, việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi chưa đáp ứng yêu cầu hàng hóa chủ lực cho phát triển du lịch.

Nguồn nhân lực đón tiếp khách quốc tế còn yếu và thiếu. Hiện nay Bản chỉ có 02 người có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh để đón tiếp khách du lịch quốc tế.

Việc liên kết các tuyến điểm du lịch vẫn chưa đáp ứng yêu cầu, chưa có xe ô tô chạy từ thành phố Lai Châu lên xã Sin Suối Hồ và ngược lại; đây là một trong những khó khăn đối với khách lẻ muốn đến du lịch.

3.4. Đề xuất một số giải pháp phát triển du lịch cộng đồng bền vững

Phát triển du lịch cộng đồng bền vững tại bản Sin Suối Hồ đòi hỏi một kế hoạch toàn diện, kết hợp giữa việc bảo tồn môi trường, duy trì văn hóa địa phương và tăng cường kinh tế cộng đồng. Dưới đây là một số giải pháp đề xuất:

- *Xây dựng kế hoạch quản lý bền vững*: cần nghiên cứu và phân tích tác động của du lịch đối với môi trường và cộng đồng, từ đó xây dựng và phát triển kế hoạch quản lý bền vững để giảm thiểu tác động tiêu cực, bảo tồn thiên nhiên. Tăng cường kêu gọi sự đầu tư của các công ty, doanh nghiệp, mở rộng quy mô du lịch và các loại hình du lịch, sản phẩm du lịch tại Bản và các bản lân cận trong xã.

- *Khuyến khích du lịch trải nghiệm sinh thái*: phát triển các tour du lịch như trekking, thám hiểm rừng và ngủ trại trong rừng; lồng ghép các hoạt động giáo dục về bảo tồn thiên nhiên và giáo dục môi trường cho du khách.

- *Phát triển homestay và dịch vụ cộng đồng*: khuyến khích người dân cởi mở hơn nữa để du khách trải nghiệm cuộc sống cộng đồng và văn hóa địa phương thông qua dịch vụ homestay. Hỗ trợ cộng đồng xây dựng và duy trì các homestay với tiêu chuẩn bền vững, thân thiện môi trường.

- *Phát triển các ngành nghề dựa trên văn hóa địa phương*: khuyến khích sự sáng tạo trong việc phát triển các sản phẩm thủ công và nghệ thuật truyền thống để bán cho du khách. Tổ chức các sự kiện, hội chợ văn hóa để quảng bá sản phẩm địa phương. Tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao địa phương để thu hút du khách, tạo cơ hội cho cộng đồng tham gia. Kết hợp các sự kiện với các hoạt động gây quỹ cho bảo tồn thiên nhiên, bảo vệ môi trường và phát triển cộng đồng.

- *Hỗ trợ đào tạo và nâng cao kỹ năng*: cung cấp các chương trình đào tạo về quản lý du lịch, kỹ năng tiếp xúc với khách du lịch, tập huấn về du lịch cộng đồng cho người dân... Tạo điều kiện để người dân địa phương có thể chia sẻ kiến thức, kỹ năng của họ với du khách.

- *Xây dựng cơ sở hạ tầng*: các cấp chính quyền cần tiếp tục tăng cường phát triển, sử dụng có hiệu quả các nguồn đầu tư, hỗ trợ, tổ chức nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý nước thải, sử dụng năng lượng tái tạo và quy hoạch du lịch bền vững.

- *Tăng cường quảng bá và tiếp thị*: phát triển chiến lược quảng bá trực tuyến, ngoại tuyến để thu hút du khách. Hợp tác với các đối tác du

lịch và các đơn vị kinh doanh để tạo ra gói sản phẩm hấp dẫn.

4. Kết luận

Sin Suối Hồ được công nhận là Bản du lịch cộng đồng có nhiều tiềm năng phát triển. Hoạt động du lịch cộng đồng đã góp phần lớn vào sự phát triển của địa phương từ nhiều khía cạnh khác nhau, cụ thể như: tăng cường nhận thức và kiến thức về du lịch cộng đồng; duy trì và bảo tồn văn hóa dân tộc Mông; nâng cao đời sống kinh tế - xã hội, đóng góp vào công tác bảo tồn tài nguyên và bảo vệ môi trường; phát triển cơ sở hạ tầng và kết nối với thị trường.

Tuy nhiên, cũng cần nhấn mạnh một số hạn chế và thách thức như trình độ nhận thức về du lịch còn yếu, chưa đồng đều và cần tăng cường quảng bá du lịch để thu hút thêm khách du lịch. Ngoài ra, cần duy trì sự cân nhắc giữa phát triển du lịch và bảo tồn để đảm bảo sự bền vững của mô hình du lịch cộng đồng.

Trong tương lai, sự hỗ trợ và đầu tư từ các cấp quản lý cần được quan tâm và duy trì để giúp cộng đồng phát triển du lịch một cách bền vững, không chỉ mang lại lợi ích kinh tế mà còn bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa, tự nhiên của địa phương./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị (2017), *Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 10/01/2017 về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn*.
2. B. Keogh (1990), *Public participation in community tourism planning*, Ann. Tour. Res., vol 17, số p.h 3, tr 449–465.
3. H. C. Choi và I. Murray (2010), *Resident attitudes toward sustainable community tourism*, J. Sustain. Tour., vol 18, số p.h 4, tr 575–594.
4. M. Joppe (1996), *Sustainable community tourism development revisited*, Tour. Manag., vol 17, số p.h 7, tr 475–479.
5. B. T. Hải Yến và nnk (2012), *Du lịch cộng đồng*, NXB Giáo dục Việt Nam.
6. C. Dolezal và M. Novelli (2022), *Power in community-based tourism: empowerment and partnership in Bali*, J. Sustain. Tour., vol 30, số p.h 10, tr.2352-2370.
7. N. T. M. Phuong and etc (2020), *Factors affecting community-based tourism development and environmental protection: Practical study in Vietnam*, J. Environ. Prot. (Irvine,. Calif), vol 11, số p.h 02, tr.124.
8. Luật du lịch năm 2017.
9. K. Blackstock (2005), *A critical look at community based tourism*, Community Dev. J., vol 40, số p.h 1, tr.39-49
10. UBND xã Sin Suối Hồ (2023), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH, đảm bảo Quốc phòng, an ninh năm 2023, và phương hướng nhiệm vụ năm 2024*.
11. UBND xã Sin Suối Hồ (2023), *Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023*.
12. UBND xã Sin Suối Hồ (2023), *Báo cáo công tác phát triển du lịch tại điểm du lịch cộng đồng bản Sin Suối Hồ, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu*.

Thông tin tác giả:

Nguyễn Thị Bích Hạnh, Nguyễn Thị Hồng Viên - Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên
Địa chỉ: phường Tân Thịnh, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
Email: viennth@tnus.edu.vn; ĐT: 09.1357.1753

Nhật ký tòa soạn

Ngày nhận bài: 12/10/2023
Biên tập: 12/2023